

Họ tên:

Lớp 4A3 – Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh



ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN 19



Câu 1. Viết số hoặc chữ thích hợp vào ô trống

Đọc	Viết
Sáu trăm hai mươi ki-lô-mét vuông	km^2
Chín nghìn không trăm linh ba ki-lô-mét vuông	km^2
	706 km^2
	100 000 km^2

Câu 2. Chọn câu trả lời đúng

Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 4km, chiều rộng 3km. Diện tích khu đất đó là :

A. 7km^2

B. 12km^2

C. 120km^2

D. 70km^2

Câu 3. Điền dấu > ; < ; = thích hợp vào chỗ chấm:

7m^2 6000dm^2

$150\ 000\text{dm}^2$ 150m^2

2km^2 $200\ 000\text{m}^2$

11km^2 $11\ 000\ 000\text{m}^2$

$500\ 000\text{m}^2$ 5km^2

$1\ 200\ 000\text{m}^2$ 1km^2

Câu 4: Trong các số sau, số nào chia hết cho 9

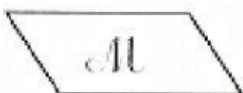
A. 34 567

B. 234 678

C. 234 678

D. 234 000

Câu 5: Chọn đáp án đúng:



Trong các hình trên, hình bình hành là :

A. Hình M

B. Hình P

C. Hình Q

D. Cả 4 hình

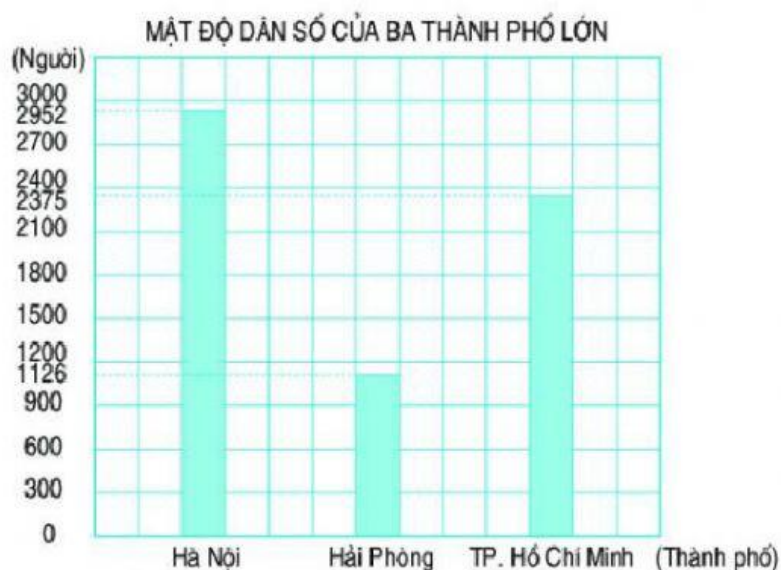


Câu 6. Viết số thích hợp vào ô trống



Độ dài đáy	19 cm	25 dm	105 m	315 m
Chiều cao	9 cm	17 dm	39 m	125 m
Diện tích hình bình hành	cm²	dm²	m²	m²

Câu 7: Quan sát biểu đồ sau:



- Thành phố có mật độ dân số đông nhất là:
- Thành phố có mật độ dân số ít nhất là:
- Mật độ dân số ở thành phố Hải Phòng là **1126** trên diện tích **1 km²**

Câu 8: Điền chữ số thích hợp vào chỗ chấm:

- 12 35 ...** vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5.
- 2 5** chia hết cho 9
- 76** Vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 3

Câu 9: Nối biểu thức với giá trị của biểu thức đó:

$$3000 : 25 + 60$$

$$3500 - 500 : 25$$

$$360 + 4560 : 30$$

120

180

3480

521



Nhắc nhở:

Sau khi làm xong bài hãy bấm vào chữ

FINISH

